**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ PHỦ LÝ**
**TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày 21 - 6 - 2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Chí Trung và bà Trần Thị Hoa.

***- Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà***: Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2023/TLHS-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Văn S, sinh năm 1994 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S và bà Đinh Thị T; vợ: Trần Minh C; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 19 tháng 02 năm 2023, chuyển tạm giam từ ngày 25 tháng 02 năm 2023 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trần Minh C, sinh năm 1994; trú tại: Thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Phạm Hữu P, sinh năm 1995; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 19/02/2023, Phạm Văn S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B1-889.81 từ chỗ ở đến gần khu vực chùa Địa Tạng Phi Lai Tự thuộc thôn N, xã L, huyện T thì gặp một người thanh niên không quen biết đang đi bộ một mình, trong lúc nói chuyện thì người này rủ S đi mua ma túy về để sử dụng, S đồng ý. Sau đó S điều khiển xe mô tô chở người thanh niên này đi đến khu vực cầu gần Ngòi Ruột thuộc tổ dân phố N, phường C, thành phố P thì người này bảo S dừng xe đứng đợi, còn người này đi đâu một lúc sau quay lại đưa cho S 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, S biết bên trong vỏ bao thuốc lá có chứa ma túy nên không mở ra kiểm tra mà cầm cất vào trong túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô chở người thanh niên đi tìm chỗ sử dụng ma túy, khi đi được một đoạn thì người này bảo S dừng xe lại đứng đợi, rồi người này xuống xe đi vào bãi đất trống để sử dụng ma túy.

Trong lúc S đang đứng đợi người thanh niên trên thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý phối hợp với Công an xã L, thành phố P làm nhiệm vụ phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ S tự giác giao nộp cho lực lượng công an 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục, S khai nhận đó là ma túy cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa S về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 18B1-889.81 (xe cũ đã qua sử dụng).

Ngày 19/02/2023, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn S tại thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 98/KL-KTHS ngày 23/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: "Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,124g, loại Heroine".

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS-PL ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Phạm Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố Phạm Văn S theo nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phạm Văn S từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định cùng bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Trả lại chị Trần Minh C 01 xe mô tô biển kiểm soát 18B1-889.81.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 19/02/2023, tại khu vực tổ dân phố N, phường C, thành phố P, Phạm Văn S đang cất giấu trái phép 01 gói ma túy, khối lượng 0,124 gam, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý phối hợp với Công an xã L, thành phố P phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với Phạm Văn S là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo có nhân thân tốt, khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy loại: Heroine được niêm phong trong phong bì số 98/KTHS là vật cấm tàng trữ, lưu hành; đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 18B1-889.81. Quá trình điều tra xác định là tài sản riêng hợp pháp của chị Trần Minh C (là vợ của bị cáo), chị C không biết bị cáo sử dụng chiếc xe để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại chiếc xe trên cho chị C là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Các tình tiết khác của vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy mà bị cáo Phạm Văn S cất giữ: Bị cáo xác định số ma túy trên là của một người đàn ông không quen biết mua và đưa cho bị cáo để sử dụng, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an xã L, huyện T xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người ngày. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 47, 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn S 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 02 năm 2023.

3/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Mẫu vật hoàn trả QT01" số 98/KTHS và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Trả lại cho chị Trần Minh C 01 xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE màu đỏ đen, biển kiểm soát 18B1-889.81, số khung: RLHJFG304FZG53551, số máy: JFG3E-1191545, xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2023 giữa Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
(Đã ký)

**Nguyễn Thị Kim Ngân**